TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 143/2020/DS-ST
Ngày: 29/9/2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Bình;

2. Bà Trần Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai Vụ án thụ lý số 498/2020/TLST-DS ngày 31/12/2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐST-DS ngày 24/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2020/QĐDS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QD.

Địa chỉ: xx phố yy, phường nn, quận mm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông T.L.H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: xx đường yy, phường nn, quận mm, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông H.N.L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xx đường yy, Phường nn, Quận mm, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện lập ngày 05/9/2019, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP QD trình bày yêu cầu như sau:

Ngân hàng TMCP QD (gọi tắt là Ngân hàng QD), Chi nhánh Sài Gòn đã cho ông H.N.L vay tiền theo Hợp đồng cho vay số: 577/16/HĐCV/101-69 ngày 24/09/2016 và Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/577/16/101-69 ngày 26/9/2016. Số tiền vay: 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng). Thời hạn vay 60

tháng. Mục đích vay: Mua xe ôtô. Lãi suất trong hạn: 12 kỳ đầu tiên 8,5%/năm, sau đó được điều chỉnh theo từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, ông H.N.L đã thế chấp choNgân hàng QD, Chi nhánh Sài Gòn tài sản là xe ôtô hiệu: Toyota Camry, biển số: 51A-407.27 do ộng H.N.L là chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp ôtô, phương tiện vận tải khác hình thành từ vốn vay số 453/2016/HĐTC/101-69 ngày 24/9/2016.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, ông H.N.L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng hợp đồng, ôngL chỉ trả được 12/60 kỳ nợ gốc. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nợ và đã đến làm việc trực tiếp với ông H.N.L để yêu cầu trả nợ, tuy nhiên ông H.N.L vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Tính đến thời điểm ngày 16/7/2019, ông H.N.L còn nợ Ngân hàng Quốc Dân các khoản sau:

- Nợ gốc: 559.960.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 96.471.439 đồng.

- Lãi quá hạn tính trên nợ gốc: 39.736.350 đồng.

- Lãi phạt do chậm trả lãi: 16.568.405 đồng

Tổng cộng: 712.736.194 đồng

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía Ngân hàng QD đã đồng ý rút lại phần yêu cầu "Lãi phạt do chậm trả lãi", chỉ còn yêu cầu ông H.N.L các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn trên nợ gốc tính đến thời điểm xét xử mà thôi, yêu cầu trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, yêu cầu ôngL thanh toán tiền nợ gốc, tiền nợ lãi trong hạn, tiền nợ lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng cho đến khi ôngL trả dứt nợ cho Ngân hàng. Nếu ôngL không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thìNgân hàng QD yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ôtô hiệu Toyota Camry, biển số: 51A-407.27 theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết để Ngân hàng thu hồi nợ.

Theo Bảng kê chi tiết củaNgân hàng QD cung cấp cho Tòa án, số tiền nợ của ông H.N.L tính đến ngày xét xử 29/9/2020 gồm các khoản sau:

- Nợ gốc: 559.960.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 132.837.347 đồng.

- Lãi quá hạn tính trên nợ gốc: 125.668.881 đồng.

Tổng cộng: 818.466.228 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông T.L.H, là người đại diện theo ủy quyền củaNgân hàng QD có đơn yêu cầu vắng mặt.

Bị đơn, ông H.N.L đã vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến như sau:

a)Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Thẩm phán chưa đảm bảo về thời hạn tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn và thời hạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật, đề nghị khắc phục.

b) Về nội dung vụ án:

- Ngân hàng QD yêu cầu ông H.N.L trả số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi, tổng cộng là 818.466.228 đồng theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

- Ông H.N.L phải có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tính kể từ ngày 30/9/2020 theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

- Trường hợp ông H.N.L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thìNgân hàng QD được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ôtô hiệu Toyota Camry, biển số: 51A-407.27 để Ngân hàng thu hồi nợ.

- Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu về "Lãi phạt do chậm trả lãi" của Ngân hàng TMCP QD đối với ông H.N.L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

a) Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

GiữaNgân hàng QD và ông H.N.L đã thực hiện Hợp đồng vay tài sản, trong quá trình thực hiện hợp đồng có phát sinh tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ nên phía Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông H.N.L có nơi cư trú tại Quận 11 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông T.L.H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu được vắng mặt tại các phiên tòa xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông H.N.L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng. ÔngL đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai về việc tham gia phiên tòa nhưng đã vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

c) Về yêu cầu của các bên đương sự:

* Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số: 577/16/HĐCV/101-69 ngày 24/09/2016 và Khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/577/16/101-69 ngày 26/9/2016 ký kết giữaNgân hàng QD và ông H.N.L và các tài liệu chứng cứ khác, có cơ sở xác định giữaNgân hàng QD và ông H.N.L đã ký kết Hợp đồng tín dụng, hạn mức ông L đã vay là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng,

ôngL đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Phía Ngân hàng đã nhiều lần gửi thư nhắc nhở nhưng ôngL đã không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng. Tính đến ngày xét xử hôm nay (29/9/2020), ôngL còn thiếuNgân hàng QD các khoản tiền nợ như sau:

- Nợ gốc: 559.960.000 đồng.

- Lãi trong hạn: 132.837.347 đồng.

- Lãi quá hạn tính trên nợ gốc: 125.668.881 đồng.

Tổng cộng: 818.466.228 đồng.

Xét thấy, ông H.N.L đã vi phạm hợp đồng tín dụng, không tiếp tục trả nợ theo thỏa thuận của hợp đồng đã làm thiệt hại quyền và lợi ích hợp pháp củaNgân hàng QD. Do đó, việcNgân hàng QD yêu cầu ôngL trả toàn bộ số tiền nợ trên và yêu cầu ôngL phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp ôngL không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thìNgân hàng QD yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là xe ôtô hiệu Toyota Camry, biển số: 51A-407.27 theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết để Ngân hàng thu hồi nợ là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, phíaNgân hàng QD đã rút lại phần yêu cầu về "Lãi phạt do chậm trả lãi" đối với ôngL nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu này của Ngân hàng.

* Về phía bị đơn:

- Theo Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: " Đương sự có yêu cầu Toà án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp.

(…) Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó …"

Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an Phường 11, Quận 11 thì ông H.N.L có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: xx đường yy, Phường nn, Quận mm, ông L đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2000 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng đối với ôngL nhưng ông L đã không đến Tòa án để giải quyết. Đồng thời, ôngL cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Hội đồng xét xử xét thấy việc buộc ôngL phải có trách nhiệm trả nợ choNgân hàng QD theo các yêu cầu của Ngân hàng là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

d) Về án phí: Ông H.N.L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP QD.

2. Buộc ông H.N.L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP QD số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số: 577/16/HĐCV/101-69 ngày 24/09/2016 tính đến ngày 29/9/2020 là 818.466.228 đồng (tám trăm mười tám triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi tám đồng). Trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Ông H.N.L phải có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tính kể từ ngày 30/9/2020 theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

4. Trường hợp ông H.N.L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP QD được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ôtô hiệu Toyota Camry, biển số: 51A-407.27 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Số tiền thu được từ việc bán đấu giá tài sản, sau khi thanh toán hết nợ, lãi cho Ngân hàng và mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc đấu giá, phát mãi, nếu còn lại sẽ được trả lại cho ông H.N.L.

5. Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu "Lãi phạt do chậm trả lãi" của Ngân hàng TMCP QD đối với ông H.N.L.

6. Về án phí: Ông H.N.L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.553.986 đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm năm mươi ba nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP QD số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.254.724 đồng (mười sáu triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0015281 ngày 26/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

8. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

9. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS-TAND TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- CCTHADS Q.11;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Vĩ Bửu